

Số: 06/NQ-HĐND

Thủy Thanh, ngày 29 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Về việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu HĐND xã
khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THỦY THANH
KHOÁ XII, KỲ HỌP THỨ 7

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Xét đơn xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và Tờ trình số
02/TTr-TTHĐND ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Thường trực HĐND xã về việc
đề nghị cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân xã khóa XII, nhiệm kỳ
2021-2026;*

*Căn cứ kết quả biểu quyết của các đại biểu HĐND xã khóa XII, nhiệm kỳ
2021-2026 tại Kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu HĐND xã Thủy Thanh
khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026 đối với ông Lê Văn Hiệp để đảm nhận công tác ở
đơn vị mới.

Điều 2. Giao Thường trực HĐND xã thông báo cho Ủy ban MTTQ Việt Nam
xã, cử tri ở đơn vị bầu cử và ông Lê Văn Hiệp biết về việc cho thôi làm nhiệm vụ
đại biểu HĐND xã Thủy Thanh khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026.

Nghị quyết này đã được HĐND xã Thủy Thanh khoá XII, Kỳ họp thứ 7 thông
qua ngày 29 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua. / 2h

Nơi nhận:

- TT.HĐND, UBND thị xã;
- Thường vụ Đảng uỷ;
- TT.HĐND; UBND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Duy Khánh

Số: 07/NQ-HĐND

Thủy Thanh, ngày 29 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Miễn nhiệm Ủy viên UBND xã Thủy Thanh khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THỦY THANH
KHOÁ XII, KỶ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về việc quy định số lượng Phó Chủ tịch UBND và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân; Nghị định số 69/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 7851/QĐ-CAT-PX01 ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Công an tỉnh Thừa Thiên Huế về việc điều động cán bộ;

Xét Tờ trình số 226/TTr-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2023 của UBND xã về việc đề nghị miễn nhiệm Ủy viên UBND xã khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ kết quả biểu quyết của đại biểu HĐND xã khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026 tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Miễn nhiệm Ủy viên UBND xã khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026 đối với ông Lê Văn Hiệp, nguyên Trưởng Công an xã Thủy Thanh.

Lý do miễn nhiệm: Chuyển công tác đến đơn vị khác.

Điều 2. Giao trách nhiệm Ủy ban nhân dân xã Thủy thanh triển khai thực hiện theo quy định và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND xã Thủy Thanh khoá XII, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 29 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND, UBND thị xã;
- Phòng Nội vụ thị xã;
- Thường vụ Đảng ủy;
- TT.HĐND; UBND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Duy Khánh

NGHỊ QUYẾT
Về việc phê chuẩn kết quả bầu bổ sung
Ủy viên Ủy ban nhân dân xã Thủy Thanh, nhiệm kỳ 2021-2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THỦY THANH
KHOÁ XII, KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về việc quy định số lượng Phó Chủ tịch UBND và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân; Nghị định số 69/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số 227/TTr-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch UBND xã về việc giới thiệu nhân sự bầu bổ sung chức danh Ủy viên UBND xã Thủy Thanh nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung chức danh Ủy viên UBND xã Thủy Thanh ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân xã khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn kết quả bầu bổ sung chức danh Ủy viên UBND xã Thủy Thanh, nhiệm kỳ 2021-2026 đối với ông Hoàng Trung Giang - Trưởng Công an xã Thủy Thanh (Có lý lịch trích ngang kèm theo).

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân xã Thủy Thanh tổ chức triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật. Cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã khóa XII, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 29 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND thị xã;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Duy Khánh



**DANH SÁCH TRÍCH NGANG ỦY VIÊN ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
KHÓA XII, NHIỆM KỲ 2021-2026**

(Kèm theo Nghị quyết số .08./NQ-HĐND ngày 29./12/2023 của HĐND xã Thủy Thanh)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ngày vào Đảng	Trình độ				
									Văn hóa	Chuyên môn	Chính trị	Tin học	Tiếng Anh
1	Hoàng Trung Giang	06/4/1977	Kinh	Không	Xã Phú Lương, huyện Phú Vang	Phường Thủy Châu, thị xã Hương Thủy	Trưởng Công an xã	10/11/2000	12/12	Đại học An ninh	Trung cấp	B	B

Số: 09 /NQ-HĐND

Thủy Thanh, ngày 29 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc giải quyết kiến nghị của cử tri
tại Kỳ họp thứ 6, HĐND xã Thủy Thanh khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THỦY THANH
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa
phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày
20 tháng 11 năm 2015;*

*Sau khi nghe Báo cáo của UBND xã về việc giải quyết kiến nghị của cử tri tại
Kỳ họp thứ 6, HĐND xã Khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026; Báo cáo kết quả giám sát
việc giải quyết kiến nghị cử tri của HĐND xã; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế
HĐND xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân xã cơ bản tán thành với kết quả giải quyết kiến
nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ 6, HĐND xã khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026 và nhấn
mạnh một số nội dung sau:

1. Kết quả đạt được

UBND xã đã chỉ đạo, đôn đốc các ban, ngành, đơn vị, cơ quan có thẩm quyền
giải quyết các kiến nghị của cử tri khi được Thường trực HĐND xã chuyển đến.
Kết quả đã có 31/52 ý kiến, kiến nghị đã được giải quyết, đạt tỷ lệ 59,6 %; có
21/52 ý kiến, kiến nghị được giải trình, cung cấp thông tin với cử tri và đang giải
quyết, chiếm tỷ lệ 40,4 %.

2. Tồn tại, hạn chế

Công tác tiếp nhận, chỉ đạo giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri của một số
ban, ngành, đơn vị, CBCC vẫn còn chậm và chưa chủ động; công tác phối hợp
giữa các ban, ngành, đơn vị liên quan chưa chặt chẽ; một số ý kiến, kiến nghị của
cử tri đã phản ánh nhiều lần tại các buổi tiếp xúc cử tri liên quan đến thẩm quyền,
chức năng của Sở, ban ngành cấp trên chậm được xem xét, giải quyết kịp thời; một
số nội dung trả lời chưa sát với vấn đề cử tri kiến nghị hoặc chưa giải trình, cung
cấp đầy đủ thông tin.

Điều 2. HĐND xã đề nghị UBND xã tiếp tục chỉ đạo các ban, ngành, đơn vị liên quan chủ động, tích cực phối hợp đề rà soát, giải quyết những kiến nghị còn lại chưa được giải quyết dứt điểm và báo cáo kết quả với Thường trực HĐND xã trước 30/5/2024.

Điều 3. Hội đồng nhân dân xã giao:

1. Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã khóa XII, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 29 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường vụ Đảng ủy (b/c);
- TTHĐND thị xã(b/c);
- UBND xã (t/h);
- UBMTTQVN, đoàn thể xã;
- Các Ban HĐND xã (theo dõi, g/s);
- Các ĐB HĐND xã (theo dõi, g/s);
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Duy Khánh

Số: 10./NQ-HĐND

Thủy Thanh, ngày 29 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THỦY THANH
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của HĐND thị xã Hương Thủy về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 46-NQ/TU ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Đảng ủy xã Thủy Thanh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024;

Sau khi xem xét Tờ trình của UBND xã về việc đề nghị ban hành Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND xã và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành đánh giá tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2023, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 với các mục tiêu, chỉ tiêu và các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong báo cáo của Ủy ban nhân dân xã; đồng thời nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu sau:

I. Mục tiêu

Tập trung huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; đảm bảo quốc phòng - an ninh, an sinh xã hội; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính; đặc biệt tập trung tất cả mọi nguồn lực xây dựng xã Thủy Thanh trở thành Phường trực thuộc thị xã vào cuối năm 2025.

II. Các chương trình trọng điểm

1. Chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao, xã trở thành Phường trực thuộc thị xã

2. Chương trình xây dựng phát triển dịch vụ du lịch cộng đồng, khai thác các điểm di tích lịch sử, văn hóa (chú trọng xây dựng homestay).

3. Chương trình chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng phát triển hàng hóa chất lượng cao.

4. Chương trình chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý và bảo vệ môi trường sinh thái.

5. Chương trình đẩy mạnh công tác cải cách hành chính gắn với xây dựng chính quyền điện tử.

III. Các chỉ tiêu cụ thể

1. Chỉ tiêu về kinh tế

- Tổng giá trị sản xuất tăng 9,3%
- + Các ngành dịch vụ tăng 10,9%
- + Tiểu thủ công nghiệp - xây dựng tăng 9,3%
- + Nông nghiệp tăng 2,3%
- Thu nhập bình quân đầu người đạt 57,2 triệu đồng/người/năm.
- Tổng sản lượng lương thực có hạt (lúa) đạt 6.800 tấn
- Tổng dự toán thu ngân sách năm 2024: 19,237 tỷ đồng
- + Thu tại địa phương: 1,210 tỷ đồng
- + Thu bổ sung và điều tiết: 18,027 tỷ đồng

Trong đó: thu điều tiết tiền sử dụng đất: 13 tỷ đồng

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội: 300 tỷ đồng (trong đó: Ngân sách tỉnh, thị xã, doanh nghiệp: 250 tỷ đồng; Ngân sách xã, nhân dân và các đơn vị: 50 tỷ đồng)

2. Chỉ tiêu về xã hội

- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 1,1%.
- Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên giảm xuống còn dưới 13%.
- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng: về cân nặng còn dưới 2,8%, về chiều cao còn dưới 13%.
- Hộ nghèo: Giảm 03 hộ (0,1%).
- Tỷ lệ lao động được đào tạo nghề 88%; tạo việc làm mới cho 200 lao động (trong đó, xuất khẩu lao động: 20 người).
- Đạt chuẩn phổ cập giáo dục các cấp học kể cả phổ cập mầm non trẻ 5 tuổi: 100%. Công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1: 1 trường (trường Tiểu học Thanh Toàn).
- Tỷ lệ đối tượng tham gia bảo hiểm y tế 98,9 %.

3. Chỉ tiêu về môi trường, mương thoát nước, camera an ninh

- Tỷ lệ thu gom rác thải sinh hoạt đạt 100%, nhân rộng mô hình phân loại rác thải tại nguồn trên địa bàn 9 thôn; 50% kiết, xóm có hệ thống thoát nước; Mỗi thôn đều có 1-2 đường hoa, điểm hoa; Phần đầu vận động người dân bắt camera tại các kiết, xóm đạt từ 40-50%.

4. Khác

- Xây dựng xã trở thành Phường gắn với Đô thị loại IV: đạt 12/12 tiêu chí (phụ lục II, Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 về phân loại đô thị).
- Đạt 19/19 chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới nâng cao.

IV. Kế hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực

1. Kinh tế

1.1. Dịch vụ

Tập trung huy động mọi nguồn lực đầu tư nâng cấp, phát triển hạ tầng dịch vụ, du lịch, nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch; khuyến khích người dân xây dựng, nâng cấp sản phẩm du lịch, dịch vụ homestay, trải nghiệm theo hướng du lịch bền vững.

Tăng cường công tác quản lý, từng bước quy hoạch không gian Điểm du lịch Cầu ngói Thanh Toàn; đồng thời tiếp tục đề xuất di dời chợ, các hộ dân sinh sống tại khu vực chợ, bưu điện, trạm viễn thông BTS 2 (VNPT) để từng bước hoàn thiện không gian Lễ hội, không gian trưng bày, trình diễn và nâng cấp sản phẩm du lịch cộng đồng của địa phương. Duy trì tổ chức phiên chợ đêm vào các tối thứ Sáu, thứ Bảy và Chủ Nhật hàng tuần.

Tiếp tục chỉ đạo xây dựng hiệu quả các mô hình tham quan, du lịch, trải nghiệm, ăn uống như: Vân Thê Garden Homestay, Vườn Lạc Dương, mô hình “Một ngày làm nông dân” và các mô hình vườn mẫu, trồng sen. Chỉ đạo HTX nông nghiệp Thùỵ Thanh nâng cao chất lượng sản phẩm gạo thơm Thùỵ Thanh.

1.2. Tiểu thủ công nghiệp - xây dựng

Tiếp tục duy trì, phát triển nghề truyền thống như nón lá, làm bánh; đồng thời phát triển các nghề mộc, mộc mỹ nghệ, nề, hàn, nhôm kính, bông sắt, giày da,... Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt các mô hình khuyến công ở cơ sở.

1.3. Nông nghiệp

Tập trung chỉ đạo 2 HTX NN thực hiện tốt kế hoạch sản xuất nông nghiệp, đưa tỷ lệ giống lúa xác nhận vào gieo sạ đạt trên 97%. Tập trung chỉ đạo sản xuất nông nghiệp theo hướng hiệu quả và bền vững, đặc biệt sử dụng các loại giống mới có năng suất và chất lượng cao; Chỉ đạo tiếp tục thực hiện có hiệu quả mô hình cánh đồng mẫu cây lúa: 200 ha (HTX NN Thùỵ Thanh: 150 ha); cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp.

Tuyên truyền, đẩy mạnh tái đàn lợn, phát triển chăn nuôi; duy trì và phát triển đàn gia cầm. Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh ở gia súc, gia cầm.

Chỉ đạo 2 HTX NN xây dựng hệ thống kênh mương, hệ thống giao thông nội đồng, cống quay để điều tiết nguồn nước đạt hiệu quả.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác khuyến nông ở cơ sở.

1.4. Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng

Huy động tối đa mọi nguồn lực, nguồn vốn trong nhân dân, nguồn vốn của tỉnh, thị xã, các doanh nghiệp để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng. Tiếp tục thực hiện các công trình đầu tư xây dựng trên địa bàn do UBND xã làm chủ đầu tư.

Tăng cường công tác giám sát thi công, đảm bảo chất lượng công trình; kịp thời phát hiện, ngăn chặn hành vi gây lãng phí, thất thoát vốn đầu tư xây dựng cơ bản.

Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành tỉnh; các phòng, ban chuyên môn của thị xã làm tốt công tác giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án.

Tập trung dồn đốc các đơn vị thi công hoàn thành các công trình chuyển tiếp do UBND xã làm chủ đầu tư.

1.5. Tài chính - ngân sách

Thường xuyên quan tâm dồn đốc thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách đạt hiệu quả; thu các quỹ và các khoản phí, lệ phí đúng theo quy định. Khai thác tối đa các nguồn thu.

Quản lý chi tiêu hợp lý, đúng quy chế, định mức quy định. Tăng cường theo dõi việc sử dụng ngân sách, đảm bảo tính công khai, minh bạch các khoản chi ngân sách. Thực hiện tiết kiệm chi ngân sách theo quy định.

1.6. Tài nguyên - môi trường

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai. Tiếp tục rà soát quỹ đất UBND xã quản lý, đất 5% đưa vào cơ sở dữ liệu đất đai đối với diện tích còn lại. Tăng cường tuần tra, kiểm tra việc sử dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức. Xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm lấn chiếm đất đai.

Thực hiện tốt công tác quản lý đất đai trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng nông thôn mới. Thực hiện tốt công tác kiểm kê đất đai và lập kế hoạch sử dụng đất. Tiếp tục rà soát để hoàn thiện hồ sơ pháp lý đối với các công trình còn tồn đọng như: Các khu xen ghép xã Thủy Thanh,... Hoàn thiện hồ sơ pháp lý đối với Công trình HTKT khu dân cư Trung tâm xã giai đoạn 2 với diện tích khoảng 03 ha để tổ chức đấu giá QSDĐ tạo nguồn thu ngân sách cho địa phương trong thời gian tới.

Tăng cường công tác lập thủ tục và đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân. Đặc biệt, tập trung giải quyết các hồ sơ cấp giấy chứng nhận QSD đất còn tồn đọng và 1.068 thửa đất nông nghiệp tại HTX NN Thủy Thanh chưa được cấp giấy.

Phối hợp với các đơn vị, các phòng ban thị xã để thẩm định các phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án liên quan. Rà soát để đề xuất điều chỉnh các vị trí quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng chưa phù hợp để xây dựng đồ án Quy hoạch phân khu xã Thủy Thanh định hướng trở thành phường.

Phối hợp xử lý các trường hợp lấn chiếm đất công; xây dựng nhà trái phép, không phép; cương quyết xử lý các trường hợp xây dựng lều quán, tường rào trái phép, các trường hợp dựng bảng biển lấn chiếm, không đúng quy định.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, xây dựng xã Thủy Thanh sáng - xanh - sạch, không rác thải. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác thu gom rác thải tại địa phương. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt phong trào "Ngày Chủ nhật xanh".

Tăng cường công tác chống đánh bắt cá bằng xung điện.

1.7. Xây dựng xã trở thành Phường gắn với đô thị loại IV; xây dựng theo các tiêu chí nông thôn mới nâng cao

Tập trung mọi nguồn lực, chủ động xây dựng kế hoạch đầu tư, sửa chữa các nhà văn hóa cộng đồng thôn, sân bóng đá thôn, đầu tư hệ thống xử lý nước thải, hệ thống điện chiếu sáng ở các kiệt rẽ nhánh, ... trên địa bàn các thôn và bổ sung kế hoạch đầu tư công để thực hiện hoàn thành 12/12 tiêu chí theo kế hoạch xây dựng xã trở thành Phường.

Tiếp tục phát động phong trào giữ vững danh hiệu xã đạt chuẩn nông thôn mới, xây dựng xã theo các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao; đẩy nhanh việc xây dựng 4 thôn nâng cao, kiểu mẫu (thôn Vân Thê Thượng, Thanh Thủy, Thanh Toàn, Thanh Tuyên).

Chỉ đạo việc trồng cây xanh, hoa tại các cơ quan, đơn vị. Chỉ đạo các Hội, đoàn thể thực hiện tốt công tác tự quản các công trình, các tuyến đường; duy trì và nhân rộng mô hình vườn mẫu; xây dựng các đường hoa, điểm hoa, tuyến phố văn minh đô thị.

1.8. Khoa học công nghệ

Tích cực khuyến khích, tạo điều kiện cho các hoạt động ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh. Đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ về khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, chú trọng là chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; sử dụng các giống mới có năng suất, chất lượng và giá thành cao.

Đề xuất tổ chức các lớp tập huấn và tổ chức triển khai ứng dụng thương mại điện tử cho người dân và các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn xã.

2. Văn hóa - xã hội

2.1. Giáo dục

Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi. Giữ vững kết quả phổ cập mầm non trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập THCS và xóa mù chữ.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch năm học 2023-2024, thực hiện tốt kế hoạch đào tạo mũi nhọn, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu; tiếp tục triển khai cuộc vận động và phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực", thi đua "dạy tốt, học tốt".

Tiếp tục chỉ đạo các trường nâng cao các tiêu chí đạt được của trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 (trường Mầm non Thủy Thanh 2).

Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể vận động phụ huynh, học sinh khi phát hiện có học sinh bỏ học giữa chừng. Tăng cường giáo dục học sinh tránh xa các tệ nạn xã hội.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, công tác khuyến học, khuyến tài, xã hội học tập, dòng họ học tập, công dân học tập. Tiếp tục duy trì và nhân rộng các mô hình khuyến học, khuyến tài. Tổ chức phát thưởng, tuyên dương các em thi đỗ vào các trường chất lượng cao (Nguyễn Tri Phương, Quốc học và thi

đạt giải cao cấp thị xã trở lên. Phần đầu có trên 90% gia đình học tập (mỗi thôn có 02 gia đình thực hiện mô hình công dân học tập), 9/9 cộng đồng học tập, 8/8 đơn vị học tập và 16/33 dòng họ học tập.

2.2. Văn hóa thông tin, thể dục thể thao

Thực hiện tốt kế hoạch mừng Đảng, mừng Xuân Giáp Thìn 2024. Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt chương trình, kế hoạch tổ chức Lễ hội “Chợ quê ngày hội” hưởng ứng Festival Huế năm 2024 và hoạt động chợ đêm hàng tuần. Tăng cường công tác quản lý và khai thác hiệu quả các di tích.

Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần, thể chất cho nhân dân; cải thiện, nâng cấp cơ sở văn hóa, thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao, tiếp tục thực hiện có hiệu quả các CLB thể dục thể thao trên địa bàn xã; quản lý tốt các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa.

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền và nâng cao chất lượng nội dung tuyên truyền.

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” nhằm củng cố, tăng cường đại đoàn kết toàn dân, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân góp phần phòng ngừa, ngăn chặn các tệ nạn xã hội,... xây dựng môi trường văn hóa, lành mạnh.

2.3. Y tế, DSGĐ&TE; công tác phòng, chống dịch bệnh

a) Y tế, dân số gia đình và trẻ em

Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại trạm y tế đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; thực hiện tốt công tác y tế dự phòng trên địa bàn xã; Truyền thông người dân sử dụng thuốc Nam, tăng cường công tác khám chữa bệnh Đông Tây y kết hợp; Tuyên truyền công tác phòng chống HIV/AIDS. Kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm; Thực hiện đồng bộ các biện pháp để giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên dưới 13%, giữ vững tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên dưới 1,1%. Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng về cân nặng còn dưới 2,8%, về chiều cao còn dưới 13%.

Quan tâm đến công tác chăm sóc giáo dục trẻ em, liên hệ với các tổ chức để duy trì việc cấp phát học bổng cho các em có hoàn cảnh khó khăn, vượt khó học giỏi.

b) Công tác phòng, chống dịch bệnh

Tăng cường kiểm soát và thích ứng an toàn, linh hoạt, hiệu quả dịch bệnh Covid-19.

Chỉ đạo Trạm y tế thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh cho người dân; thường xuyên ra quân diệt bọ gây để phòng, chống bệnh sốt xuất huyết.

2.4. Công tác Chính sách - xã hội, lao động việc làm

Tiếp tục thực hiện tốt công tác chính sách, đảm bảo an sinh xã hội.

Thực hiện tốt công tác giảm nghèo tại địa phương, phấn đấu trong năm 2024 giảm thêm 03 hộ nghèo (trong số các hộ thuộc diện bảo trợ xã hội); đồng thời, thực hiện tốt kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với thương binh, thân nhân liệt sỹ, người có công cách mạng, các đối tượng bảo trợ xã hội. Có kế hoạch tổ chức thăm hỏi, tặng quà và thực hiện trợ cấp khó khăn cho các gia đình chính sách theo chỉ đạo của cấp trên trong dịp Tết Nguyên đán 2024 và các ngày lễ lớn.

Thực hiện tốt công tác sửa chữa, xây dựng nhà ở cho các gia đình chính sách theo quy định của Nhà nước.

Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể xã tuyên truyền, vận động người lao động đi xuất khẩu lao động. Quan tâm, phối hợp tổ chức đào tạo nghề, tạo việc làm mới cho người lao động. Phối hợp phòng LĐTB&XH thị xã Hương Thủy, các đơn vị, cơ quan tài trợ xây dựng nhà tình nghĩa, tình thương cho các đối tượng chính sách, khó khăn.

Phấn đấu vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt tỷ lệ 98,5%, tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt 3%.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em, nhất là tiếp nhận, tặng quà của các tổ chức, chương trình dự án cho các em có hoàn cảnh khó khăn.

Hoàn thiện công tác thiết kế thông tin, hình ảnh các AHLLVT, bà mẹ VNAH, 11 cô gái sông Hương, các liệt sỹ của xã tại Đền thờ liệt sỹ.

3. Nội chính

3.1. Quốc phòng - An ninh

Thực hiện tốt công tác quân sự quốc phòng địa phương; giữ vững an ninh, trật tự an toàn xã hội. Thực hiện tốt kế hoạch tuyển quân, huấn luyện quân sự năm 2024.

Đẩy mạnh phong trào quốc phòng toàn dân và phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc. Duy trì và thực hiện nghiêm chế độ trực, tăng cường tuần tra địa bàn. Thực hiện tốt công tác phòng, chống cháy nổ.

Tiếp tục thực hiện tốt và triển khai nhân rộng mô hình tổ thanh niên tự quản về an ninh trật tự. Xây dựng các mô hình tự quản về an ninh trật tự, an toàn giao thông tại các tổ chức, đơn vị, các hộ tộc. Tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành camera xã, Tổ điều hành camera tại thôn; chợ cầu ngói Thanh Toàn để khai thác có hiệu quả, phục vụ công tác đảm bảo ANCT và TTATXH trên địa bàn.

Tuyên truyền, vận động người dân góp kinh phí để lắp đặt camera tại các tuyến đường, kiệt, xóm để kiểm soát tội phạm, trật tự giao thông. Phấn đấu bắt camera tại các kiệt, xóm đạt từ 40-50%.

Quản lý, kiểm tra số Việt Kiều về thăm quê, số khách nước ngoài lưu trú tại địa phương theo các tour du lịch.

Tăng cường công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Chi đạo Công an xã thực hiện tốt Đề án 06, nâng cao tỷ lệ cài đặt và kích hoạt định danh điện tử mức 1, mức 2; thực hiện tốt công tác đăng ký và quản lý nhân, hộ khẩu thường trú, tạm trú.

3.2. Công tác củng cố xây dựng chính quyền, cải cách hành chính, công tác thi đua, khen thưởng

Tăng cường chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật, việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức. Tăng cường kiểm tra, theo dõi cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách xã trong việc thực thi công vụ, thực hiện nội quy, quy chế làm việc của cơ quan.

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nhất là về quy trình thực hiện các thủ tục hành chính, quy trình liên thông, duy trì và nâng cao hiệu quả áp dụng hệ thống ISO 9001:2015; xây dựng và tổ chức triển khai mô hình, cách làm hay về cải cách hành chính. Tuyên truyền, vận động người dân nộp hồ sơ qua hình thức trực tuyến, xử lý hồ sơ toàn trình, một phần có hiệu quả; tăng cường thực hiện có hiệu quả các phần mềm dùng chung do cấp trên cung cấp, sử dụng hộp thư điện tử để giao dịch văn bản qua môi trường mạng. Nâng cao chất lượng, hiệu quả viết tin, bài và đăng tải trên Trang thông tin điện tử xã.

Chi đạo để thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước đạt hiệu quả.

Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng; tập trung khen thưởng các gương điển hình, người tốt việc tốt trong nhân dân, người lao động để kịp thời khích lệ động viên đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội ở địa phương.

- Tổ chức bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2024-2026.

3.3. Công tác phòng, chống tham nhũng; công tác tiếp dân, nhận và giải quyết đơn tranh chấp, khiếu nại, kiến nghị của tổ chức, công dân

Công khai, minh bạch trong quản lý sử dụng đất đai, chi tiêu ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản, huy động và sử dụng các khoản đóng góp của tổ chức, cá nhân.

Thực hiện tốt quy chế tiếp công dân tại trụ sở UBND xã và tại các thôn.

Nâng cao hiệu quả việc tiếp nhận, phân loại, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; giải quyết tranh chấp đất đai. Giải quyết kịp thời các ý kiến phản ánh của tổ chức, cá nhân trên Đô thị thông minh của tỉnh.

3.4. Công tác Tư pháp - Hộ tịch

Thực hiện tốt công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

Tham mưu đúng các quy định của Pháp luật liên quan, giúp Tổ hòa giải giải quyết tốt các vụ việc tranh chấp trong nhân dân. Phối hợp tổ chức tập huấn, phổ biến, tuyên truyền pháp luật cho đội ngũ cán bộ xã, thôn, tổ viên Tổ hòa giải.

Thực hiện công tác quản lý đăng ký hộ tịch, chứng thực đúng theo quy định của Nhà nước; đặc biệt áp dụng việc chứng thực bản sao điện tử từ bản chính theo hướng dẫn của cấp trên.

Thực hiện đảm bảo Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 7/4/2023 về triển khai thực hiện số hóa dữ liệu từ hộ tịch giấy vào cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế (Sở Tư pháp tỉnh chọn đơn vị làm điểm dự án triển khai các phường, xã và UBND thị xã Hương Thủy).

Thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.

3.5. Chủ động phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai

Chủ động thông tin tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về mức độ nguy hiểm của thiên tai. Huy động nguồn lực để tăng cường năng lực phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai như cải tạo, nâng cấp các công trình giao thông, thủy lợi. Xây dựng, thực hiện tốt phương châm 4 tại chỗ khi có thiên tai xảy ra.

Điều 2. Hội đồng nhân dân xã giao trách nhiệm cho Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, điều hành thực hiện hoàn thành Nghị quyết này. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân xã phối hợp với Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Thủy Thanh khóa XII, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 29 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TTr. HĐND, UBND thị xã; (b/c)
- Phòng Tư pháp thị xã;
- TV. Đảng ủy, TTr. HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- UBMTTQVN và các Đoàn thể xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Các ban, ngành xã;
- Thủ trưởng các đơn vị;
- Trưởng thôn các thôn;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Duy Khánh

Số: 11./NQ-HĐND

Thủy Thanh, ngày 29 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về dự toán thu, chi và phân bổ ngân sách năm 2023

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THỦY THANH
KHOÁ XII, KỶ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày
22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của HĐND
thị xã Hương Thủy về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Sau khi xem xét Tờ trình và Báo cáo của UBND xã về tình hình thực hiện thu,
chi ngân sách năm 2023 và dự toán thu, chi ngân sách năm 2024; Báo cáo thẩm
tra của Ban Kinh tế - Xã hội và ý kiến tham gia, thảo luận của các đại biểu Hội
đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua dự toán thu, chi và phân bổ ngân sách xã năm 2024, như
sau:

1. Tổng thu ngân sách trên địa bàn là 19.237.100.000 đồng.
2. Tổng chi ngân sách trên địa bàn là 19.237.100.000 đồng.

(Kèm theo dự toán thu, chi và phân bổ ngân sách năm 2024)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao trách nhiệm UBND xã thực hiện công tác quản lý, điều hành ngân
sách đúng theo dự toán, đúng quy định của Nhà nước. Trong quá trình quản lý,
điều hành ngân sách, nếu có những vấn đề phát sinh, UBND xã cùng Thường trực
HĐND xã xem xét, quyết định và báo cáo HĐND xã tại Kỳ họp gần nhất.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban HĐND, các đại biểu HĐND
xã phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam xã kiểm tra, giám sát việc
thực hiện Nghị quyết theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Thủy Thanh khóa XII, kỳ họp
thứ 7 thông qua ngày 29 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TTr. HĐND, UBND thị xã;
- TV. Đảng ủy, TTr. HĐND xã;
- UBND xã, UBMTTQVN xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các đơn vị; các thôn;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Duy Khánh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NĂM 2024

STT	Nội dung	Dự toán năm 2024
A	Tổng thu ngân sách xã (1+2+3)	19,237,100,000
I	Thu tại địa phương xã hưởng 100%	1,210,000,000
1	Thu hoa lợi công sản và đất công ích (thị xã giao: 210tr)	110,000,000
2	Thu phí,lệ phí	70,000,000
3	Lệ Phí chợ	5,000,000
4	Phí môn bài	30,000,000
5	Thu phạt	20,000,000
6	Thu khác	60,000,000
7	Đất phi nông nghiệp	145,000,000
8	Lệ phí trước bạ	770,000,000
II	Thu bổ sung và điều tiết	18,027,100,000
1	Thu thuế từ các hộ kinh doanh	365,000,000
2	Thu điều tiết thuế khác (TNCN)	130,000,000
3	Tiền thuế đất	-
4	Thu điều tiết tiền sử dụng đất + HDND thị xã giao: 65 tỷ + HDND xã giao: 100 tỷ (xã thu 20 tỷ)	13,000,000,000
5	Thu trợ cấp cân đối cấp trên	4,282,500,000
6	Thu BS có mục tiêu:	249,600,000
III	Thu để lại qua ngân sách	-
B	Tổng chi (I+II+III)	19,237,100,000
I.	Chi nguồn thu cấp QSD đất Chi nguồn tiền đất HDND xã giao: 20 tỷ	13,000,000,000
II.	Chi thường xuyên	6,115,100,000
1	Chi sự nghiệp kinh tế	140,000,000
	Chi sửa chữa nhỏ	47,000,000
	Chi SN NN & PTNT	35,000,000
	Chi ban PCBL+ BCH phòng chống Thiên tai	20,000,000
	KP phòng chống dịch (dịch cúm gia cầm, gia súc)	3,000,000
	Sự nghiệp giao thông	35,000,000

2	Sự nghiệp bảo vệ môi trường	15,000,000
3	Sự nghiệp GD&ĐT	50,400,000
	<i>Trong đó: Đào tạo:</i>	<i>29,600,000</i>
	<i>Học tập cộng đồng: (PC lương: 10,8triệu, Hoạt động: 10triệu)</i>	<i>20,800,000</i>
4	Sự nghiệp VH TT	95,000,000
	Hoạt động văn hóa	30,000,000
	KP XD ĐS VH KDC (9 thôn x 5tr = 45 triệu)	45,000,000
	KP tổ chức lễ hội đua trâu đầu xuân	
	KP tổ chức chợ đêm	10,000,000
	Chi trang hoàng mừng Đảng mừng xuân	10,000,000
5	Sự nghiệp thể dục thể thao	16,000,000
6	Sự nghiệp Phát thanh	20,000,000
	<i>Hoạt động phát thanh</i>	<i>20,000,000</i>
7	Sự nghiệp y tế	30,000,000
	Hoạt động y tế (Trong đó: Y tế: 10tr; Dân số: 10tr)	20,000,000
	Hỗ trợ KP hoạt động trạm y tế	10,000,000
8	Đảm bảo xã hội :	60,700,000
	Chi đảm bảo xã hội	30,000,000
	Chế độ thù lao hội tù yêu nước (Lương + hoạt động 2,1 triệu)	23,700,000
	Hoạt động hội người khuyết tật	1,000,000
	Hoạt động hội người mù	1,000,000
	Hội khuyến học	1,000,000
	Hội người cao tuổi	2,000,000
	Hội cựu quân nhân	1,000,000
	Hội chất độc màu da cam	1,000,000
9	Quản lý hành chính	4,841,000,000
9.1	Hoạt động quản lý nhà nước	4,374,360,000
	KP lương PC, PC CV+ BHXH, BHYT, KP CD (22 người)	2,491,000,000
	Lương BCT xã, thôn (BHYT + BHXH, Phụ cấp)	1,126,900,000
	Phụ cấp một cửa CCHC	22,000,000
	Văn phòng phẩm (chung khối ủy ban)	30,000,000
	Hội nghị (các hội nghị của UB)	10,000,000
	Tiếp khách	25,000,000
	Sửa chữa máy vi tính toàn cơ quan	45,000,000
	Mua sắm vật dụng	20,000,000

	Mua sắm tài sản	20,000,000
	Hoạt động chung của ủy ban (lương HB)	100,800,000
	Chi khen thưởng (Cả hệ thống chính trị)	15,000,000
	Cước điện thoại mạng ADSL	51,000,000
	Nước sinh hoạt, nước uống	25,000,000
	Điện sáng	95,000,000
	Bắt camera cơ quan+ máy quét vân tay	28,500,000
	Hội chữ thập đỏ+ hiến máu	10,000,000
	Ban thanh tra nhân dân	5,000,000
	Hoạt động các các chi hội thôn (45 chi hội x 02trđ/năm)	90,000,000
	KP bồi dưỡng các chi hội hội trường(CCB,Hội LHPN, hội ND, BT Đoàn TN: 300.000đ/người/tháng)	129,600,000
	Phụ cấp thú y (0.8*1.800.0000*02 người)	34,560,000
9.2	Hoạt động Đảng ,HDND các đoàn thể	466,640,000
a	KP hoạt động của HDND và phụ cấp đại biểu HDND	221,440,000
	Hoạt động HDND	40,000,000
	KP phụ cấp đại biểu HDND xã (bao gồm PC 2 ban)	181,440,000
b	KP hoạt động của Đảng và phụ cấp Đảng ủy viên	137,200,000
	Hoạt động Đảng ủy	40,000,000
	KP phụ cấp Đảng ủy viên	97,200,000
c	KP hoạt động các đoàn thể	108,000,000
	Hoạt động mặt trận (trong đó đại hội MT: 25tr)	40,000,000
	Hoạt động hội nông dân	15,000,000
	Hoạt động phụ nữ	15,000,000
	Hoạt động hội CCB	15,000,000
	Hoạt động Đoàn Thanh niên (Có đại hội Hội LHTN: 8tr)	23,000,000
10	Chi hoạt động quân sự	350,000,000
	Chi hoạt động quân sự(gồm trực LLDQ, Thôn đội, trực cơ quan)	30,000,000
	Phụ cấp theo Luật DQTV (bao gồm PC Phó xã đội, chính trị viên, các khoản PC khác của quân sự)	220,000,000
	Chi tiền ăn và ngày công lao động theo luật DQTV	100,000,000
11	Chi hoạt động Ban công an xã	367,000,000
	Hoạt động Công an xã	15,000,000
	Chi công an viên trực cơ quan và các hoạt động theo pháp lệnh công an xã	20,000,000
	Phụ cấp công an viên	194,400,000
	KP PC đội trưởng, đội phó dân phòng+ hoạt động tổ TN tự quản	137,600,000

12	Chi khác	8,000,000
III	Dự phòng (2%)	122,000,000
D	Tiết kiệm chi 10% thường xuyên để tạo nguồn CCTL	61,000,000
IV	Chi để lại qua ngân sách	-

Số: 12./NQ-HĐND

Thủy Thanh, ngày 29 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Về việc huy động và sử dụng các quỹ năm 2024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THỦY THANH
KHOÁ XII, KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Sau khi xem xét Báo cáo số 249/BC-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2023 của UBND xã về tình hình huy động, sử dụng các loại quỹ năm 2023 và kế hoạch huy động, sử dụng các loại quỹ năm 2024; Tờ trình của Ủy ban nhân dân xã về huy động và sử dụng các quỹ năm 2024; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch huy động và sử dụng các quỹ năm 2024, với các nội dung chủ yếu sau:

Tổng thu các quỹ năm 2024: 83.917.000 đồng

Trong đó: - Quỹ Khuyến học: 35.933.000 đồng
- Quỹ Đền ơn đáp nghĩa: 29.974.000 đồng
- Quỹ Phòng chống thiên tai: 18.010.000 đồng

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao trách nhiệm UBND xã tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch thu các quỹ đảm bảo công bằng đối với tất cả các đối tượng thuộc diện thu; đồng thời điều hành sử dụng các quỹ đúng theo dự toán.

Trong quá trình quản lý, điều hành, nếu có những vấn đề phát sinh, UBND xã cùng Thường trực HĐND xã xem xét, quyết định và báo cáo HĐND xã tại kỳ họp gần nhất.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Đại biểu Hội đồng nhân dân xã phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Thủy Thanh khóa XII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 29 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TTr. HĐND, UBND thị xã;
- TV. Đảng ủy, TTr. HĐND xã;
- UBND xã, UBNDTTQVN xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các đơn vị; các thôn;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Duy Khánh

Số: 13/NQ-HĐND

Thủy Thanh, ngày 29 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thống nhất điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021-2025 và Danh mục Kế hoạch đầu tư công năm 2024**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THỦY THANH
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định về công tác quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công; vốn ngân sách nhà nước chi thường xuyên để sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2021 của HĐND xã về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và danh mục các công trình Kế hoạch đầu tư công năm 2022;

Xét Tờ trình số 234/TTr-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã về việc đề nghị điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và Danh mục Kế hoạch đầu tư công năm 2024; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - xã hội Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất điều chỉnh bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, dự kiến danh mục kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn vốn ngân sách xã với những nội dung như sau:

1. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 từ nguồn thu tiền sử dụng đất:

Thống nhất bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thêm 08 công trình từ nguồn thu tiền sử dụng đất do xã quản lý với tổng mức đầu tư 6,3 tỷ đồng, trong đó:

- Lĩnh vực Giáo dục: 05 công trình với tổng mức đầu tư 5,3 tỷ đồng;

- Lĩnh vực Văn hóa: 01 công trình với tổng mức đầu tư 200 triệu đồng;
- Lĩnh vực Giao thông: 02 công trình với tổng mức đầu tư 800 triệu đồng;
- 01 công trình điều chỉnh tăng 100 triệu đồng so với Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 29/12/2021 đã thông qua. Để đảm bảo công tác giải phóng mặt bằng khi đầu tư xây dựng công trình.

- 02 công trình điều chỉnh giảm 7,3 tỷ đồng so với Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 29/12/2021 đã thông qua. Do đã được đầu tư tại nguồn vốn của thị xã.

(Kèm theo phụ lục số 01)

2. Danh mục dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2024:

Số lượng công trình, dự án đưa vào kế hoạch đầu tư công năm 2024 là 20 công trình với tổng mức đầu tư 29,343 tỷ đồng, trong đó:

- Lĩnh vực Giáo dục: 04 công trình với tổng mức đầu tư 4,0 tỷ đồng;
- Lĩnh vực Văn hóa : 05 công trình với tổng mức đầu tư 3,6 tỷ đồng.
- Lĩnh vực Giao thông: 03 công trình với tổng mức đầu tư 2,1 tỷ đồng.
- Lĩnh vực Môi trường - cảnh quan - điện chiếu sáng: 05 công trình với tổng mức đầu tư 5,11 tỷ đồng.
- Lĩnh vực kênh mương - giao thông nội đồng: 01 công trình với tổng mức đầu tư 1,2 tỷ đồng.

- 02 công trình chuyển tiếp của năm 2021 với tổng mức đầu tư 13,333 tỷ đồng.

(Kèm theo phụ lục số 02)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định pháp luật; lựa chọn giải pháp kỹ thuật phù hợp nhằm phát huy hiệu quả cao nhất đối với các công trình dự án và tiết kiệm tối đa chi phí đầu tư.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân xã phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã đôn đốc và giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Thủy Thanh khóa XII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 29 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua./.

Nơi nhận:

- TTr. HĐND, UBND thị xã; (b/c)
- Phòng Tư pháp thị xã;
- TV. Đảng ủy, TTr. HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- UBMTTQVN và các Đoàn thể xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Duy Khánh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 1: KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày 29/12/2023 của HĐND xã Thủy Thành)

Đơn vị tính: Triệu đồng

A	Các nguồn thu (2021-2025)	Nguồn thu (triệu đồng)	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Khoản chi (triệu đồng)		Ghi chú
				Tổng chi	Đã chi	
1	Thu đầu giá Khu HTKT thôn Vân Thê Trung: $768m^2 \times 7.5 = 5,7$ tỷ x 20% = 1.15 tỷ	1,150				
2	Thu đầu giá QSD đất khu Hói Sai Thượng GD 2 : $6500m^2 \times 17$ triệu đồng/ $m^2 = 110.5$ tỷ x 20%= 22.1 tỷ	22,100				
3	Thu đầu giá QSD đất khu Hói Sai Thượng GD3): $9500m^2 \times 17$ triệu đồng/ $m^2 = 161.5$ tỷ x 20%= 32.3 tỷ	32,300				
4	Thu đầu giá QSD đất các khu xen ghép xã: $4000m^2 \times 8$ triệu đồng/ $m^2 = 32.0$ tỷ x 20%= 6.4 tỷ	6,400				
5	Thu đầu giá QSD đất khu Hói Sai Thượng(GD4): $9000m^2 \times 18$ triệu đồng/ $m^2 = 162$ tỷ x 20%= 32,4 tỷ	32,400				
6	Thu đầu giá QSD đất khu Trung Tâm xã (GD 2): $20000m^2 \times 15$ triệu đồng/ $m^2 = 300$ tỷ x 20% = 60 tỷ	60,000				
7	Thu đầu giá QSD đất khu Trung Tâm xã (GD 3): $25000m^2 \times 15$ triệu đồng/ $m^2 = 375$ tỷ x 20% = 75 tỷ	75,000				
8	Thu đầu giá Khu HTKT thôn Vân Thê Trung GD 2): $10000m^2 \times 8.5$ triệu đồng/ $m^2 = 85$ tỷ x 20% = 17 tỷ	17,000				
	Tổng thu:	246,350				



B	Các nguồn chi giai đoạn (2021-2025)				
II	Các công trình đầu tư năm 2021-2025	Tổng mức đầu tư			
		6,300			
	Chi lĩnh vực giáo dục	5,300			
1	Xây dựng chỉnh trang sân vườn khuôn viên Trường tiểu học Thanh Toàn	1,300			Bổ sung mới
2	Xây dựng và sửa chữa hệ thống cửa tại trường Mầm non Thủy Thanh 2	300			Bổ sung mới
3	Xây dựng và sửa chữa các hạng mục tại trường Mầm non Thủy Thanh 2 (cơ sở lẻ Lang Xá Cồn)	1,200			Bổ sung mới
4	Xây dựng các hạng mục tại trường THCS Thủy Thanh (theo Thông tư 13/2020)	1,300			Bổ sung mới
5	Xây dựng các hạng mục tại trường TH Văn Thế (theo Thông tư 13/2020)	1,200			Bổ sung mới
	Chi lĩnh vực văn hóa	200			
1	Xây dựng cổng chào trước Nhà tưởng niệm và sửa chữa các hạng mục tại trụ sở cũ	200			Bổ sung mới
	Chi lĩnh vực Giao thông	800			
1	Duy tu, sửa chữa các tuyến đường trên địa bàn xã	500			Bổ sung mới
2	Khắc phục sửa chữa, vệ sinh môi trường các tuyến đường xã sau thiên tai	300			Bổ sung mới

	Các công trình đã được thông qua tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 29/12/2021	37,950				
1	Chi lĩnh vực giáo dục	7,900				
1.1	Xây dựng nâng cấp các hạng mục trường THCS Thủy Thanh	1,200				
1.2	Xây dựng nâng cấp và sửa chữa các hạng mục trường Mầm non Thủy Thanh 2 (hạng mục nhà cầu nổi dãy nhà A & B, cải tạo hệ thống sân vườn, thoát nước,...)	1,200				
1.3	Xây dựng xây bóng đá cỏ nhân tạo và các hạng mục khác trường tiểu học Thanh Toàn	2,500				
1.4	Xây dựng xây bóng đá cỏ nhân tạo và các hạng mục khác trường THCS Thủy Thanh	2,500				
1.5	Xây dựng nâng cấp và sửa chữa các hạng mục trường Mầm non Thủy Thanh 1 cơ sở lẻ (cải tạo hệ thống sân vườn, thoát nước, tường rào, cổng phụ,...)	500				
2	Chi lĩnh vực văn hóa	18,800				
2.1	Xây dựng hệ thống sân vườn, tường rào nhà văn hóa cộng đồng thôn Lang Xá Cồn	1,200				
2.2	Xây dựng trung tâm sinh hoạt cộng đồng thôn Thanh Thù	13,000				
2.3	Hệ thống điện chiếu sáng sân bóng đá xã Thủy Thanh	500				



2.4	Cải tạo sân vườn trồng cây xanh, bồn hoa tại nhà văn hóa xã	500				
2.5	Nâng cấp và sửa chữa các hạng mục Đình làng Thanh Thủy Chánh	1,200				
2.6	Nâng cấp và sửa chữa các hạng mục Đình làng Vân Thê	1,200				
2.7	Xây dựng mới Nhà văn hóa thôn Vân Thê Nam	1,200				
3	Giao thông	1,300				
3.1	Xây dựng nâng cấp mặt đường và kê chống sạt lở tuyến đường từ nhà ông Lê Đắc Long đến nhà ông Nguyễn Quang Cung	1,300				Điều chỉnh tăng 100 triệu để bổ sung kinh phí giải phóng mặt bằng
4	Kinh tế, hạ tầng kỹ thuật	5,000				
4.1	Kinh phí giải phóng mặt bằng đường hậu làng thôn Thanh Tuyền	1,000				
4.2	Chi đối ứng HTKT xen cư thôn Lang Xá Bàu, xã Thủy Thanh	4,000				
5	Môi trường - cảnh quan - điện chiếu sáng	2,550				
5.1	Xây dựng lát gạch vỉa hè và trồng cây xanh tuyến đường khu cụm 6 từ ông Hải đến ông Cam	1,000				
5.2	Hệ thống điện chiếu sáng năng lượng mặt trời Đường hậu làng thôn Lang Xá Bàu	1,200				
5.3	Trồng cây xanh bổ sung tại đường trung tâm xã	350				
6	Thủy lợi, giao thông nội đồng	2,400				

6.1	Nâng cấp, sửa chữa hệ thống đê bao Thanh - Vân (tuyến hồi Dạ Lê) đòng tại HTX NN Vân Thê	1,200			
6.2	Xây dựng đê bao vùng Ngoại Biên thôn Lang Xá Bàu	1,200			
	Các công trình đã được thông qua tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 29/12/2021	181,540			
1	Xây dựng, nâng cấp mở rộng khuôn viên nghĩa trang liệt sỹ xã	4,000			
2	Xây dựng khu quảng trường, công viên, xây xanh khu trung tâm xã	12,000			
3	Mở rộng và xây mới đường từ nút giao đường trung tâm xã đến cầu xóm lỏi và đầu tư hệ thống mương thoát nước	4,300			
4	Nâng cấp, mở rộng và đầu tư hệ thống mương thoát nước Đường Tinh lộ 1(đoạn từ ngã ba khu Hói Sai Thượng đến cổng làng TTC)	4,800			
5	Nâng cấp, mở rộng và đầu tư hệ thống mương thoát nước Đường liên xã Thanh Vân - dọc sông Thống Nhất (Nghĩa trang liệt sỹ đến giáp Thùỵ Vân)	7,000			
6	Nâng cấp, mở rộng và đầu tư hệ thống mương thoát nước Đường liên xã Thanh Vân - dọc sông Thống Nhất (Cầu Thống Nhất đến giáp đường Võ Văn Kiệt)	7,000			
7	Nâng cấp, mở rộng và đầu tư hệ thống mương thoát nước Đường liên thôn hậu làng VTL(Chùa Vân Thê Thượng – Cầu Thầy Giáng)	10,000			
8	Xây dựng cầu Vân Thê Đập (tuyến đường giao thông 04)	8,000			
9	Xây dựng, nâng cấp duy tu sửa chữa các tuyến đường đơ cấp xã quản lý	5,000			
10	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ nhà ông Chiến đến Cổng làng TTC và đầu tư hệ thống mương thoát nước	9,000			



11	Xây dựng mở rộng đường trung tâm xã (đoạn từ bãi đỗ xe đến ngã ba hói Sai thượng)	23,000				
12	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ nhà ông Sùng đến Cổng làng TTC và đầu tư hệ thống mương thoát nước	5,000				Điều chỉnh giảm 5,5 tỷ do đã được nguồn vốn thị xã đầu tư một phần
13	Xây dựng nâng cấp, mở rộng đường từ ngã ba đường Tự Đức - Thuận An đến cơ sở lẻ trường mầm non Thủy Thanh 1	7,500				
14	Chi đổi ứng xây dựng khu HTKT thôn Vân Thê Trung	4,000				
15	Xây dựng mới khu trung tâm thương mại (đi dờn Chợ cầu ngói Thanh Toàn)	10,000				
16	Chi đổi ứng khu HTKT thôn Vân Thê Trung giai đoạn 2, xã Thủy Thanh	6,000				
17	Xây dựng mương thoát nước thôn Vân Thê Đập (đoạn từ nhà ông Bền đến nhà ông Bằng)	1,230				
18	Hỗ trợ nhân dân cài tạo lắp đặt hệ thống mương thoát nước các tuyến đường kiệt, xóm	500				
19	Xây dựng kê chống sạt lở và hệ thống vỉa hè Đường Tỉnh lộ 1(đoạn từ khu HTK Trạm bơm đến đường Tỉnh lộ 3)	4,000				
20	Hệ thống điện chiếu sáng Đường liên thôn Thanh Thủy Chánh (Nhà Anh Đào đến Đền Văn Thánh)	1,000				
21	Hệ thống điện chiếu sáng Đường liên xã Thanh Vân đường 3/2 (Nghĩa trang Liệt sỹ đến Trường MN Thủy Thanh 1)	1,250				
22	Xây dựng hệ thống vỉa hè, đường đi bộ, trồng cây xanh, chỉnh trang tuyến đường Tỉnh lộ 1 (đoạn từ nhà Bưu điện xã đến nhà ông Thọ)	4,500				

23	Trồng cây xanh đường Tỉnh lộ 1 đoạn từ Cầu Chùa đến ngã ba Bàu Súng	1,160				
24	Trồng cây xanh đường liên xã Thanh Vân-đường 3/2 (Nghĩa trang Liệt sỹ đến Trường mầm non Thủy Thanh 1)	1,300				
25	Trồng cây xanh đường Tỉnh lộ 1(đoạn từ ngã ba khu Hói Sai Thượng đến công làng TTC)	1,000				
26	Trồng cây xanh đường từ nút giao đường trung tâm xã đến cầu xóm lồi	600				
27	Trồng cây xanh đường Tỉnh lộ 1(đoạn từ khu HTK Trạm bơm đến đường Tỉnh lộ 3)					Điều chỉnh giảm 1.8 tỷ do nguồn vốn thị xã đã đầu tư hoàn thiện
28	Trồng cây xanh đường liên xã Thanh Vân (Cầu Thống Nhất đến giáp đường Võ Văn Kiệt)	2,000				
29	Trồng cây xanh đường liên thôn Thanh Thủy Chánh (Nhà Anh Đào đến Đền Văn Thánh)	1,000				
30	Trồng cây xanh đường liên xã Thanh Vân dọc sông Thống Nhất (Nghĩa trang liệt sỹ đến giáp Thủy Vân)	1,700				
31	Trồng cây xanh đường từ nhà ông Súng đến Đình làng TTC (dọc Hói Cầu Ngói)	1,500				
32	Trồng cây xanh đường từ nhà ông Chiến đến Công làng TTC (dọc Hói Cầu Ngói)	1,500				
33	Trồng cây xanh đường liên xã Thanh Vân (Nhà ông Phước đến Trạm bơm Cụm 1 thôn Văn Thê Thượng)	4,900				
34	Nâng cấp, sửa chữa, xây mới các tuyến kênh mương, giao thông nội đồng tại HTX NN Văn Thê	1,200				

35	Kè chống sạt lở dọc sông Thống Nhất	13,000				
36	Kè chống sạt lở dọc đường giao thông 04	9,000				
37	Kè chống sạt lở đường hậu làng thôn Thanh Tuyển	2,600				
	Dự phòng	58,510				



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ THUY THANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 2: KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2024

(Kèm theo Nghị số: /NQ-HĐND ngày 29/12/2023 của HĐND xã Thuy Thanh)

A	Các nguồn thu	Nguồn thu (triệu đồng)	Nguồn chi	Ghi chú
	Ước thu năm 2023 - 2024	61,950		
1	Thu đầu giá Khu HTKT thôn Vân Thê Trung: $768m^2 \times 7.5 = 5,7 \text{ tỷ} \times 20\% = 1.15 \text{ tỷ}$	1,150		
2	Thu đầu giá QSD đất khu Hói Sai Thượng GD 2 : $6500m^2 \times 17 \text{ triệu đồng}/m^2 = 110.5 \text{ tỷ} \times 20\% = 22.1 \text{ tỷ}$	22,100		
3	Thu đầu giá QSD đất khu Hói Sai Thượng GD3): $9500m^2 \times 17 \text{ triệu đồng}/m^2 = 161.5 \text{ tỷ} \times 20\% = 32.3 \text{ tỷ}$	32,300		
4	Thu đầu giá QSD đất các khu xen ghép xã: $4000m^2 \times 8 \text{ triệu đồng}/m^2 = 32.0 \text{ tỷ} \times 20\% = 6.4 \text{ tỷ}$	6,400		
B	Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Nguồn vốn Năm 2024	Ghi chú
		51,910	29,343	
I	Chi lĩnh vực giáo dục	4,000	4,000	
1	Xây dựng chính trang sân vườn khuôn viên Trường tiểu học Thanh Toàn	1,300	1,300	Bổ sung mới
2	Xây dựng và sửa chữa hệ thống cửa tại trường Mầm non Thuy Thanh 2	300	300	Bổ sung mới
3	Xây dựng và sửa chữa các hạng mục tại trường Mầm non Thuy Thanh 2 (cơ sở lẻ Lang Xá Cồn)	1200	1,200	Bổ sung mới



4	Xây dựng nâng cấp và sửa chữa các hạng mục trường Mầm non Thủy Thanh 2 (hạng mục nhà cầu nối dãy nhà A & B, cải tạo hệ thống sân vườn, thoát nước, tường rào, cổng phụ,...)	1,200	1,200	Đã được thông qua tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 29/12/2021
II	Chi lĩnh vực văn hóa	3,600	3,600	
1	Xây dựng sân vườn, tường rào, chỉnh trang xung quanh khu vực nhà văn hóa thôn Thanh Toàn	1,200	1,200	
2	Xây dựng hệ thống sân vườn, tường rào nhà văn hóa cộng đồng thôn Lang Xá Cồn	1,200	1,200	
3	Cải tạo sân vườn trồng cây xanh, bồn hoa tại nhà văn hóa xã	500	500	
4	Xây dựng cổng chào trước Nhà tưởng niệm và sửa chữa các hạng mục tại trụ sở cũ	200	200	Bổ sung mới
5	Hệ thống điện chiếu sáng sân bóng đá xã Thủy Thanh	500	500	
III	Giao thông	2,100	2,100	
1	Duy tu, sửa chữa các tuyến đường trên địa bàn xã	500	500	
2	Xây dựng nâng cấp mặt đường và kê chống sụt lở tuyến đường từ nhà ông Lê Đắc Long đến nhà ông Nguyễn Quang Cung	1,300	1,300	
3	Khắc phục sửa chữa, vệ sinh môi trường các tuyến đường xã sau thiên tai	300	300	
IV	Môi trường - cảnh quan - điện chiếu sáng	5,110	5,110	
1	Trồng cây xanh đường liên xã Thanh Vân (Nhà ông Phước đến Trạm bơm Cùm 1 thôn Vân Thê Thượng) - Giai đoạn 1 từ Nhà ông Phước đến Cầu Sam	1,200	1,200	Đã được thông qua tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 29/12/2021 với tổng nguồn vốn là 4,9 tỷ đồng

2	Xây dựng lát gạch vỉa hè và trồng cây xanh tuyến đường khu cụm 6 từ ông Hải đến ông Cam	1,000		
3	Trồng cây xanh đường Tỉnh lộ 1 đoạn từ Cầu Chùa đến ngã ba Bàu Súng	1,160	1,160	
4	Hỗ trợ nhân dân cải tạo lắp đặt hệ thống mương thoát nước các tuyến đường kiệt, xóm	500	500	
5	Hệ thống điện chiếu sáng Đường liên xã Thanh Vân đường 3/2 (Nghĩa trang Liệt sỹ đến Trường MN Thủy Thanh 1)	1,250	1,250	
V	Kênh mương - Giao thông nội đồng	1,200	1,200	
1	Nâng cấp, sửa chữa, xây mới các tuyến kênh mương, giao thông nội đồng tại HTX NN Vân Thê	1,200	1,200	
VI	Các công trình chuyển tiếp	35,900	13,333	
1	Xây dựng đạt chuẩn trường mầm non 2 và Trường tiểu học Thanh Toàn năm 2021	12,000	619	Đã thanh toán 11,38 tỷ đồng
2	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường xã Thủy Thanh năm 2021	23,900	12,714	Đã thanh toán 11,18 tỷ đồng
Dự phòng			32,607	





HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ THỦY THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 2: KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2024

(Kèm theo Nghị số: /NQ-HĐND ngày 29/12/2023 của HĐND xã Thủy Thành)

A	Các nguồn thu	Nguồn thu (triệu đồng)	Nguồn chi	Ghi chú
	Ước thu năm 2023 - 2024	61,950		
1	Thu đầu giá Khu HTKT thôn Vân Thê Trung: $768m^2 \times 7.5 = 5,7$ tỷ x 20% = 1.15 tỷ	1,150		
2	Thu đầu giá QSD đất khu Hói Sai Thượng GD 2 : $6500m^2 \times 17$ triệu đồng/ $m^2 = 110.5$ tỷ x 20% = 22.1 tỷ	22,100		
3	Thu đầu giá QSD đất khu Hói Sai Thượng GD3): $9500m^2 \times 17$ triệu đồng/ $m^2 = 161.5$ tỷ x 20% = 32.3 tỷ	32,300		
4	Thu đầu giá QSD đất các khu xen ghép xã: $4000m^2 \times 8$ triệu đồng/ $m^2 = 32.0$ tỷ x 20% = 6.4 tỷ	6,400		
B	Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Nguồn vốn Năm 2024	Ghi chú
		51,910	29,343	
I	Chi lĩnh vực giáo dục	4,000	4,000	
1	Xây dựng chỉnh trang sân vườn khuôn viên Trường tiểu học Thanh Toàn	1,300	1,300	Bổ sung mới
2	Xây dựng và sửa chữa hệ thống cửa tại trường Mầm non Thủy Thành 2	300	300	Bổ sung mới
3	Xây dựng và sửa chữa các hạng mục tại trường Mầm non Thủy Thành 2 (cơ sở lẻ Lang Xá Cồn)	1200	1,200	Bổ sung mới



4	Xây dựng nâng cấp và sửa chữa các hạng mục trường Mầm non Thủy Thanh 2 (hạng mục nhà cầu nối dây nhà A & B, cải tạo hệ thống sân vườn, thoát nước, tường rào, cổng phụ,...)	1,200	1,200	Đã được thông qua tại Nghị quyết số 29/NQ-HDND ngày 29/12/2021
II	Chi lĩnh vực văn hóa	3,600	3,600	
1	Xây dựng sân vườn, tường rào, chỉnh trang xung quanh khu vực nhà văn hóa thôn Thanh Toàn	1,200	1,200	
2	Xây dựng hệ thống sân vườn, tường rào nhà văn hóa cộng đồng thôn Lang Xá Cồn	1,200	1,200	
3	Cải tạo sân vườn trồng cây xanh, bồn hoa tại nhà văn hóa xã	500	500	
4	Xây dựng cổng chào trước Nhà tưởng niệm và sửa chữa các hạng mục tại trụ sở cũ	200	200	Bổ sung mới
5	Hệ thống điện chiếu sáng sân bóng đá xã Thủy Thanh	500	500	
III	Giao thông	2,100	2,100	
1	Duy tu, sửa chữa các tuyến đường trên địa bàn xã	500	500	
2	Xây dựng nâng cấp mặt đường và kê chống sạt lở tuyến đường từ nhà ông Lê Đắc Long đến nhà ông Nguyễn Quang Cưng	1,300	1,300	
3	Khắc phục sửa chữa, vệ sinh môi trường các tuyến đường xã sau thiên tai	300	300	
IV	Môi trường - cảnh quan - điện chiếu sáng	5,110	5,110	
1	Trồng cây xanh đường liên xã Thanh Vân (Nhà ông Phước đến Trạm bơm Cùm 1 thôn Vân Thê Thượng) - Giai đoạn 1 từ Nhà ông Phước đến Cầu Sam	1,200	1,200	Đã được thông qua tại Nghị quyết số 29/NQ-HDND ngày 29/12/2021 với tổng nguồn vốn là 4,9 tỷ đồng

2	Xây dựng lát gạch vỉa hè và trồng cây xanh tuyến đường khu cụm 6 từ ông Hải đến ông Cam	1,000		
3	Trồng cây xanh đường Tỉnh lộ 1 đoạn từ Cầu Chùa đến ngã ba Bàu Súng	1,160	1,160	
4	Hỗ trợ nhân dân cải tạo lắp đặt hệ thống mương thoát nước các tuyến đường kiệt, xóm	500	500	
5	Hệ thống điện chiếu sáng Đường liên xã Thanh Vân đường 3/2 (Nghĩa trang Liệt sỹ đến Trường MN Thủy Thanh 1)	1,250	1,250	
V	Kênh mương - Giao thông nội đồng	1,200	1,200	
1	Nâng cấp, sửa chữa, xây mới các tuyến kênh mương, giao thông nội đồng tại HTX NN Vân Thê	1,200	1,200	
VI	Các công trình chuyển tiếp	35,900	13,333	
1	Xây dựng đạt chuẩn trường mầm non 2 và Trường tiểu học Thanh Toàn năm 2021	12,000	619	Đã thanh toán 11,38 tỷ đồng
2	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường xã Thủy Thanh năm 2021	23,900	12,714	Đã thanh toán 11,18 tỷ đồng
Dự phòng			32,607	



Số: 14/NQ-HĐND

Thủy Thanh, ngày 29 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân xã năm 2024

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THỦY THANH
KHOÁ XII, KỶ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày
22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11
năm 2015;*

*Xét Tờ trình số 03/TTr-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Thường trực
HĐND xã về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân xã năm 2024 và ý kiến
thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân xã năm 2024, với những nội dung giám sát chủ yếu sau:

STT	Nội dung, đơn vị, đối tượng, cá nhân được giám sát	Cơ quan chủ trì, triển khai giám sát
1	Nội dung 1: Giám sát việc triển khai thực hiện các dự án chăn nuôi để giảm nghèo bền vững năm 2022-2023 (đối tượng giám sát: UBND xã Thủy Thanh) Nội dung 2: công tác triển khai và đánh giá hiệu quả việc cho vay vốn tín dụng Ngân hàng chính sách xã hội thuộc chương trình giải quyết việc làm năm 2023 đối với Hội Nông dân và Hội LHPN xã Thủy Thanh.	Thường trực HĐND xã
2	Giám sát công tác xã hội hóa tại trường Tiểu học Văn Thê năm học 2023-2024.	Ban Kinh tế - xã hội
3	Giám sát việc xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tệ nạn ma túy năm 2023-2024 trên địa bàn xã (đối tượng giám sát: Công an xã Thủy Thanh).	Ban Pháp chế

- Giám sát tại các kỳ họp về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách, kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và việc thực hiện trả lời chất vấn tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân xã.

- Ngoài những nội dung trên, tùy theo tình hình thực tế, Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND, các Ban HĐND xã sẽ tiến hành giám sát các nội dung khác thuộc chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn khi xét thấy cần thiết.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao trách nhiệm Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân tổ chức thực hiện hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân và báo cáo Hội đồng nhân dân xã kết quả thực hiện các nội dung giám sát tại kỳ họp giữa năm và cuối năm 2024.

Các cơ quan, đơn vị, đối tượng, cá nhân được giám sát phối hợp chặt chẽ với các Đoàn giám sát để thực hiện tốt nhiệm vụ liên quan; đồng thời có trách nhiệm thực hiện đầy đủ, kịp thời, nghiêm túc những kiến nghị sau giám sát và báo cáo kết quả thực hiện đến Thường trực HĐND xã.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Thủy Thanh khóa XII, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 29/12/2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TTr. HĐND, UBND thị xã;
- Phòng Tư pháp thị xã;
- TV. Đảng ủy, TTr. HĐND xã;
- UBND xã, UBMTTQVN xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các đơn vị; các thôn;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Duy Khánh